

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KBANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 511/QĐ – UBND

Kbang, ngày 31 tháng 03 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phân bổ vốn thực hiện Chương trình kiên cố hóa hạ tầng
giao thông trên địa bàn huyện năm 2022 (đợt 1)**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 893/QĐ-UBND ngày 18/12/2021 của UBND tỉnh Gia Lai về giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2022 (đợt 1);

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 05/8/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Kbang về việc thống nhất mức hỗ trợ từ ngân sách huyện cho ngân sách xã, thị trấn thực hiện Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 91/NQ-HĐND ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng Nhân dân huyện Kbang về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư XDCB, vốn kết dư và vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư năm 2022;

Theo đề nghị của phòng Tài chính – KH Huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ vốn thực hiện Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông trên địa bàn huyện năm 2022 (đợt 1), *chi tiết theo phụ lục đính kèm.*

Điều 2. UBND xã Đăk Hlơ quản lý sử dụng thanh quyết toán nguồn kinh phí đúng các quy định hiện hành.

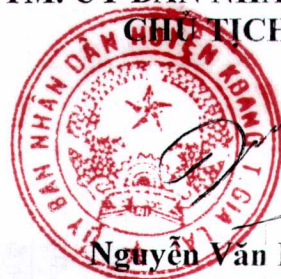
Điều 3. Chánh văn phòng HĐND-UBND, Trưởng phòng Tài chính – KH, Trưởng phòng Nông nghiệp và PTNT huyện, Trưởng phòng Kinh tế và HT huyện, Giám đốc kho bạc Nhà nước huyện Kbang, Chủ tịch UBND xã tại điều 1 và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. *Phong*

Nơi nhận:

- TT UBND Huyện;
- Như điều 3 ;
- Lưu VT-TH *nh*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Dũng

(Kèm theo Quyết định số 511/QĐ-UBND ngày 31 tháng 03 năm 2022 của UBND huyện Khang)

PHỤ LỤC

STT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Quy mô; năng lực thiết kế	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án		Kế hoạch đầu tư năm 2022	Trong đó				Chú đầu tư	Ghi chú	
					Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Tổng số	NS tỉnh	NS huyện (nguồn sử dụng đất)	NS xã			Nhân dân đóng góp
1	Dường nội thôn đoàn Ngã ba nhà Ông Hùng đến giáp đường Trần Hưng	Xã Đắk Hio	BTXM, Bm=3m, L=0,358 Km	2022	25/3/2022	382.227	305.550	382.227	166.482	129.068	10.000	76.677	UBND xã Đắk Hio	
2	Dường nội thôn đoàn từ ngã tư nhà bà Yên đến nhà bà Sơn	Xã Đắk Hio	BTXM, Bm=3m, L=0,267 Km	2022	25/3/2022	270.428	220.425	270.428	124.165	96.260		50.003	UBND xã Đắk Hio	
3	Dường nội thôn từ nhà Trung Hồng đến nhà Phúc Hoà	Xã Đắk Hio	BTXM, Bm=3m, L=0,350 Km	2022	25/3/2022	337.725	288.947	337.725	162.763	126.184		48.778	UBND xã Đắk Hio	
4	Dường nội thôn đoàn Từ ngã ba nhà Ông Minh đến nhà ông Ân.	Xã Đắk Hio	BTXM, Bm=3m, L=0,222 Km	2022	25/3/2022	210.079	183.275	210.079	103.238	80.037		26.804	UBND xã Đắk Hio	
5	Dường nội thôn đoàn Từ nhà Ông Phúc Thanh đến nhà Ông Tái.	Xã Đắk Hio	BTXM, Bm=3m, L=0,204 Km	2022	25/3/2022	197.199	168.414	197.199	94.867	73.547		28.785	UBND xã Đắk Hio	
6	Dường nội thôn đoàn Từ nhà Ông Nhân Xuân đến đất bà Hùng Hồng.	Xã Đắk Hio	BTXM, Bm=3m, L=0,850 Km	2022	25/3/2022	837.891	711.727	837.891	395.281	306.446	10.000	126.164	UBND xã Đắk Hio	
7	Dường nội thôn 3 - xã Đắk Hio	Xã Đắk Hio	BTXM, Bm=3m, L=0,625 Km	2022	25/3/2022	565.364	487.547	565.364	246.469	191.078	50.000	77.817	UBND xã Đắk Hio	
8	Dường nội xóm thôn 3 (đoàn qua nhà bà Nụ)	Xã Đắk Hio	BTXM, Bm=3m, L=0,220 Km	2022	25/3/2022	204.157	181.624	204.157	102.308	79.316		22.533	UBND xã Đắk Hio	
9	Dường nội thôn 3 xóm 2	Xã Đắk Hio	BTXM, Bm=3m, L=0,5 Km	2022	25/3/2022	495.135	412.781	495.135	232.518	180.263		82.354	UBND xã Đắk Hio	

</

Đơn vị tính: 1.000 đồng